

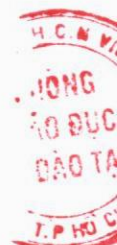
Quận 9, Ngày 05 tháng 12 năm 2018

KẾT QUẢ KÌ THI VĂN HAY CHỮ TỐT LẦN THỨ 19 - CẤP QUẬN

Khóa ngày 05/12/2018

Stt	PH	SBD	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Nữ	Lớp	Trường THCS	Điểm	Ghi chú
					Ngày	Tháng	Năm						
1	1	VHCT18	Huỳnh Ngọc	Nhi	6	3	2006	TP.HCM	x	7.4	Phước Bình	8.5	I
2	1	VHCT38	Ngô Ngọc Hà	Vy	26	9	2006	Tp.HCM	x	7A3	Hoa Lư	8.0	II
3	1	VHCT17	Lương Uyên	Nhi	28	4	2006	Hà Nội	x	7.1	Phước Bình	7.5	III
4	1	VHCT03	Nguyễn Truyền Vân	Ánh	25	4	2006	Tp.HCM	x	7A3	Hoa Lư	7.0	KK
5	1	VHCT14	Nguyễn Thạch Bảo	Ngọc	9	1	2006	TP.HCM	x	7.4	Phước Bình	6.5	KK
6	1	VHCT19	Nguyễn Phương	Nhi	12	1	2006	Tp.HCM	x	7A3	Hoa Lư	6.5	KK
7	1	VHCT05	Nguyễn Thùy	Dương	11	2	2006	TPHCM	x	7A12	Trần Quốc Toàn	6.0	
8	1	VHCT09	Nguyễn Hồ Khánh	Huyền	28	5	2006	TPHCM	x	7A9	Trần Quốc Toàn	6.0	
9	1	VHCT10	Trần Phạm Mai	Khanh	25	6	2006	TPHCM	x	7A4	Ngô Thời Nhiệm	6.0	
10	1	VHCT20	Nguyễn Phạm Phương	Phương	7	1	2006	TPHCM	x	7A1	Trường Thạnh	6.0	
11	1	VHCT22	Nguyễn Phạm Như	Quỳnh	26	10	2006	TPHCM	x	7A1	Hưng Bình	6.0	
12	1	VHCT23	Nguyễn Hoàng Hoài	Tâm	5	6	2007	TP.HCM	x	6/3	Đặng Tấn Tài	6.0	
13	1	VHCT31	Nguyễn Ngọc Thanh	Thúy	15	8	2006	Tp.HCM	x	7a4	Long Trường	6.0	
14	1	VHCT39	Ngô Mạnh Triều	Giang	21	11	2006	TPHCM	x	7A9	Trần Quốc Toàn	6.0	
15	1	VHCT02	Đào Phương Trâm	Anh	19	08	2006	Tp.HCM	x	7a3	Phú Hữu	5.5	
16	1	VHCT04	Lê Thị Hiền	Diệu	27	6	2006	TP.HCM	x	7A1	Long Bình	5.5	
17	1	VHCT07	Nguyễn Lữ Gia	Hân	16	2	2006	Bình Thuận	x	7A1	Hưng Bình	5.5	
18	1	VHCT08	Lê Huỳnh Thu	Hiền	11	1	2006	TPHCM	x	7A2	Tân Phú	5.5	
19	1	VHCT16	Dương Thái Thanh	Nhi	4	4	2006	TPHCM	x	7A1	Trường Thạnh	5.5	
20	1	VHCT32	Phạm Anh	Thư	12	2	2007	Hà Tây	x	6/3	Tăng N. Phú B	5.5	
21	1	VHCT33	Lê Ngọc Minh	Thư	21	2	2007	Tp.HCM	x	6a1	Long Trường	5.5	
22	1	VHCT34	Bùi Nguyễn Quỳnh	Thy	7	4	2006	Tây Ninh	x	7A1	Ngô Thời Nhiệm	5.5	
23	1	VHCT35	Trịnh Khắc	Trâm	23	02	2007	Kiên Giang	x	6a3	Phú Hữu	5.5	
24	1	VHCT36	Đinh Nguyễn Ái	Vân	27	02	2006	Bình Phước	x	7a2	Phú Hữu	5.5	

Stt	PH	SBD	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Nữ	Lớp	Trường THCS	Điểm	Ghi chú
					Ngày	Tháng	Năm						
25	1	VHCT01	Hồ Quỳnh	Anh	30	11	2006	TPHCM	x	7A2	Tân Phú	5.0	
26	1	VHCT15	Nguyễn Hải	Ngọc	27	3	2006	TP.HCM	x	7A2	Đặng Tấn Tài	5.0	
27	1	VHCT24	Lê Ngọc	Toàn	5	2	2007	Tp.HCM	x	6/2	Tăng N. Phú B	5.0	
28	1	VHCT25	Trần Ngọc Cát	Tường	5	1	2007	TP.HCM	x	6A1	Long Bình	5.0	
29	1	VHCT26	Vương Cát	Tường	15	2	2006	TP.HCM	x	7A3	Đặng Tấn Tài	5.0	
30	1	VHCT27	Nguyễn Ngọc Bảo	Thanh	1	1	2006	TPHCM	x	7A1	Hưng Bình	5.0	
31	1	VHCT28	Lê Thanh	Thảo	5	1	2006	TPHCM	x	7A1	Long Phước	5.0	
32	1	VHCT29	Trần Phương	Thảo	17	12	2007	Tp.HCM	x	6/2	Tăng N. Phú B	5.0	
33	1	VHCT30	Phạm Bích	Thuận	15	4	2006	Tp.HCM	x	7a1	Long Trường	5.0	
34	1	VHCT37	Hồ Ngọc Bảo	Vy	12	7	2006	Nghệ An	x	7A2	Tân Phú	5.0	
35	1	VHCT06	Võ Tấn	Đạt	2	9	2007	TPHCM		6A1	Long Phước	4.5	
36	1	VHCT12	Trần Thảo	Ly	11	1	2006	Quảng Trị	x	7A1	Long Phước	4.5	
37	1	VHCT13	Nguyễn Ngọc Thảo	My	7	11	2007	TP.HCM	x	6A1	Long Bình	4.5	
38	1	VHCT21	Thái Như	Quyển	5	8	2007	Cà mau	x	6A5	Trường Thạnh	4.5	
39	1	VHCT11	Nguyễn Thùy	Linh	31	5	2006	Nam Định	x	7A6	Ngô Thời Nhiệm	0.0	Vắng
40	2	VHCT47	Huỳnh Thị Thanh	Hằng	14	1	2004	TPHCM	x	9A9	Trần Quốc Toàn	8.0	I
41	2	VHCT45	Đoàn Thị Mỹ	Duyên	20	8	2004	Tp.HCM	x	.9/9	Hoa Lư	7.5	II
42	2	VHCT57	Bùi Thị Kim	Ngân	16	3	2004	TPHCM	x	9A8	Trần Quốc Toàn	7.5	II
43	2	VHCT41	Nguyễn Truyền Vân	Anh	25	4	2004	Tp.HCM	x	9A2	Hoa Lư	7.0	KK
44	2	VHCT62	Nguyễn Minh	Như	20	1	2004	TP.HCM	x	9.2	Phước Bình	7.0	KK
45	2	VHCT69	Cao Hoàng Minh	Thơ	19	10	2004	Tp.HCM	x	9A2	Hoa Lư	7.0	KK
46	2	VHCT75	Lâm Bảo	Vân	1	2	2004	TPHCM	x	9A8	Trần Quốc Toàn	7.0	KK
47	2	VHCT44	Bành Ngọc	Diễm	29	2	2004	TPHCM	x	9A1	Trường Thạnh	6.5	
48	2	VHCT53	Lê Phương Thảo	Linh	20	6	2004	TP.HCM	x	9.2	Phước Bình	6.5	
49	2	VHCT55	Phùng Trần Việt	Mỹ	14	4	2004	Bình Định	x	9A1	Trường Thạnh	6.5	
50	2	VHCT63	Nguyễn Thị Mai	Phương	8	8	2004	Hải Dương	x	9A2	Tân Phú	6.5	
51	2	VHCT67	Nguyễn Lã Cô	Ta	7	10	2004	TP.HCM	x	9A	Đặng Tấn Tài	6.5	
52	2	VHCT77	Nguyễn Vũ Tường	Vy	23	9	2004	TP.HCM	x	9.2	Phước Bình	6.5	
53	2	VHCT48	Châu Ngọc	Hiếu	8	5	2004	Tp.HCM	x	9a2	Long Trường	6.0	
54	2	VHCT51	Phạm Thị Mai	Hương	26	10	2004	TPHCM	x	9A2	Tân Phú	6.0	
55	2	VHCT52	Nguyễn Hoàng Thiên	Kim	25	01	2005	Tp.HCM	x	8a2	Phú Hữu	6.0	



Stt	PH	SBD	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Nữ	Lớp	Trường THCS	Điểm	Ghi chú
					Ngày	Tháng	Năm						
56	2	VHCT54	Đinh Hoàng Phương	Linh	24	7	2005	TP.HCM	x	8A2	Đặng Tấn Tài	6.0	
57	2	VHCT60	Võ Hoàng Diệp	Nhi	5	11	2004	TPHCM	x	9A1	Tân Phú	6.0	
58	2	VHCT64	Trần Thụy Quỳnh	Phuong	31	5	2004	TP.HCM	x	9/1	Đặng Tấn Tài	6.0	
59	2	VHCT65	Nguyễn Minh	Phuong	26	12	2005	Tp.HCM	x	8/2	Tăng N. Phú B	6.0	
60	2	VHCT66	Bùi Nguyễn Lam	Quỳnh	13	8	2004	Gia Lai	x	9A1	Ngô Thời Nhiệm	6.0	
61	2	VHCT71	Trần Thanh	Trà	7	4	2004	Tp.HCM	x	9/8	Tăng N. Phú B	6.0	
62	2	VHCT72	Nguyễn Trần Mai	Trâm	26	5	2005	Đồng Nai	x	8/2	Tăng N. Phú B	6.0	
63	2	VHCT73	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	1	7	2005	Tp.HCM	x	8a1	Long Trường	6.0	
64	2	VHCT74	Lê Khánh	Vân	10	6	2004	Hà Nội	x	9A1	Ngô Thời Nhiệm	6.0	
65	2	VHCT76	Nguyễn Thị Hà	Vy	26	2	2004	Nghệ An	x	9A1	Ngô Thời Nhiệm	6.0	
66	2	VHCT78	Phan Thị Hoàng	Yến	10	12	2004	TP.HCM	x	9A5	Long Bình	6.0	
67	2	VHCT40	Kim Thị Lan	Anh	10	2	2005	Vĩnh Phúc	x	8A6	Hưng Bình	5.5	
68	2	VHCT43	Nguyễn Thành Khang	Bào	19	3	2005	TPHCM		8A1	Long Phước	5.5	
69	2	VHCT49	Bùi Kim	Huệ	26	6	2003	TPHCM	x	9A2	Long Phước	5.5	
70	2	VHCT50	Diệp Ân	Huỳnh	10	09	2005	Tp.HCM	x	8a2	Phú Hữu	5.5	
71	2	VHCT68	Lê Anh	Tuấn	11	8	2005	TPHCM		8A2	Hưng Bình	5.5	
72	2	VHCT70	Nguyễn Vũ Minh	Thư	3	8	2004	Tp.HCM	x	9a4	Long Trường	5.5	
73	2	VHCT42	Trần Phương Hồng	Ân	11	6	2005	TPHCM	x	8A1	Trường Thạnh	5.0	
74	2	VHCT46	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	30	04	2004	Tp.HCM	x	9a2	Phú Hữu	5.0	
75	2	VHCT56	Trần Huỳnh	Nga	11	9	2004	TPHCM	x	9A1	Long Phước	5.0	
76	2	VHCT58	Bùi Bảo	Ngọc	15	12	2005	TP.HCM	x	8A5	Long Bình	5.0	
77	2	VHCT59	Đỗ Nguyễn Thảo	Nguyên	18	8	2004	Sóc Trăng	x	9A5	Long Bình	5.0	
78	2	VHCT61	Nguyễn Lâm Phương	Nhi	15	5	2005	TPHCM	x	8A1	Hưng Bình	5.0	

Danh sách này có 78 thí sinh

Người đọc điểm: Đặng Như Trang *ab*
 Người nhập điểm: Đặng Thị Thanh Huyền *ML*
 Người kiểm tra: Vũ Đức Đoàn *Amc*

KT. TRƯỞNG PHÒNG
 PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Quý